

KẾ HOẠCH

Xóa mù chữ, Phổ cập Giáo dục xã Hưng Nguyên năm 2025

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”;

Căn cứ Nghị định số 20/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An về việc Quy định một số nội dung và mức chi thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt Kế hoạch “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An”;

Căn cứ Kế hoạch số 494/QĐ-UBND ngày 30/06/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về “Xóa mù chữ, phổ cập giáo dục giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An”;

Căn cứ Kế hoạch số 2064/KH-SGD&ĐT ngày 25/07/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về Xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tỉnh Nghệ An năm 2025.

Ủy ban nhân dân xã Hưng Nguyên xây dựng Kế hoạch Xóa mù chữ - Phổ cập giáo dục năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng và tỷ lệ phổ cập giáo dục (PCGD), xóa mù chữ (XMC) trên địa bàn toàn xã, góp phần vào mục tiêu chung của tỉnh.

- Nâng cao dân trí, tạo điều kiện cho mọi công dân trong độ tuổi đạt chuẩn trình độ học vấn theo quy định của phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, từng bước mở rộng độ tuổi mầm non được phổ cập giáo dục.

- Tăng cường vai trò của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể trong công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Tất cả các đơn vị trường học, ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn xã Hưng Nguyên phải thực hiện quyết liệt, nghiêm túc, hiệu quả công tác PCGD, XMC (bao gồm điều tra, thống kê, xây dựng hồ sơ đạt chuẩn, hồ sơ công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC).

- Công tác PCGD, XMC là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước và của toàn hệ thống chính trị. Các cơ quan, tổ chức xã hội, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn xã có trách nhiệm và tạo điều kiện thuận lợi để mọi người được PCGD, XMC, đặc biệt là các đối tượng chính sách, phụ nữ, người dân tộc thiểu số, người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

- Các đơn vị căn cứ tình hình thực tế địa phương, đơn vị và mục tiêu, nhiệm vụ chung của tỉnh để xác định lộ trình, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, đồng thời chỉ đạo, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả công tác PCGD, XMC tại địa bàn phụ trách.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền xã đối với công tác PCGD-XMC, xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh huy động mọi nguồn lực cho giáo dục.

- Nâng cao trình độ dân trí một cách bền vững trên địa bàn xã.

- Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, tiếp tục mở rộng độ tuổi phổ cập giáo dục mầm non (3-5 tuổi) phù hợp với điều kiện xã. Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 trên toàn xã. Phấn đấu giữ vững phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 và

hướng tới đạt mức độ 3 theo định hướng của tỉnh. Ngăn chặn tình trạng mù chữ và tái mù chữ ở người lớn.

- Đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh sau THCS, THPT đi đôi với phát triển mạnh và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; giáo dục phổ thông gắn với dạy nghề nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của xã và của tỉnh.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Xóa mù chữ (XMC): Duy trì kết quả XMC mức độ 2. Giảm tỷ lệ người mù chữ trong độ tuổi lao động của xã xuống dưới 0,6%. Phần đầu trên 90% học viên đã biết chữ không tái mù chữ trở lại.

- Phổ cập giáo dục mầm non (GDMN):

- + Trẻ 5 tuổi: Đảm bảo trên 95% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành chương trình GDMN. 100% giáo viên đạt chuẩn, trong đó ít nhất 90% trên chuẩn. Đủ 1,0 phòng học/lớp kiên cố hoặc bán kiên cố, đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học.

- + Trẻ 3-5 tuổi: Tỷ lệ huy động trẻ 4 tuổi ra lớp đạt 90%, trẻ 3 tuổi đạt 85%.

- Phổ cập giáo dục tiểu học (PCGDTH): Duy trì kết quả PCGDTH mức độ 3. 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn đào tạo và đủ số lượng. Đảm bảo đủ phòng học (tối thiểu 0,7 phòng/lớp) và thiết bị dạy học.

- Phổ cập giáo dục trung học cơ sở (PCGDTHCS): Duy trì kết quả PCGDTHCS mức độ 2, phần đầu đạt mức độ 3. 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn đào tạo và đủ số lượng. Đảm bảo đủ phòng học (tối thiểu 0,5 phòng/lớp) và thiết bị dạy học.

- Phân luồng sau THCS: Nâng tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS không vào THPT và GDTX cấp THPT mà vào học nghề đạt 20-30%.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Tuyên truyền và nâng cao nhận thức:

- Tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, Nhà nước, của ngành GD&ĐT về công tác XMC-PCGD, đặc biệt chú trọng chủ trương phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi (theo Nghị quyết 218/2025/QH15 của Quốc hội).

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền phù hợp với đối tượng; phối hợp tốt giữa tuyên truyền của các phương tiện thông tin đại chúng với vận động của các cộng tác viên tại gia đình và cộng đồng.

- Coi trọng giáo dục học sinh ý thức về học tập chuyên cần, không bỏ học; xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng đắn; có nhận thức đúng đắn trong việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai.

2.2. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo và đội ngũ phụ trách:

- Kịp thời thành lập Ban Chỉ đạo PCGD-XMC cấp xã, đảm bảo đủ thành phần, số lượng theo quy định (có hiệu trưởng tất cả các trường THCS, TH, MN, Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn).

- Mỗi thành viên trong Ban Chỉ đạo PCGD-XMC được phân công nhiệm vụ cụ thể.

- UBND xã phân công 01 công chức hoặc viên chức phụ trách, quản lý, theo dõi, vận hành hệ thống quản lý thông tin PCGD-XMC trên địa bàn xã.

- Tổ chức quy trình kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả XMC-PCGD khoa học, hợp lý, phối hợp gắn kết và liên thông các ngành học, cấp học trong địa bàn.

2.3. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên ở cấp trường và tham mưu cấp trên để đáp ứng yêu cầu nhân lực của sự nghiệp giáo dục đào tạo nói chung, công tác XMC-PCGD nói riêng.

- Tham mưu tuyển dụng giáo viên tăng tỷ lệ giáo viên/lớp; bố trí, sắp xếp hợp lý đội ngũ phù hợp với từng cấp học, ngành học, loại hình trường, nhằm bảo đảm tính cân đối, đồng bộ, hiệu quả.

- Chăm lo công tác bồi dưỡng đội ngũ cả về tư tưởng chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng làm việc. Rà soát, đánh giá lại công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn.

- Thực hiện nghiêm túc, có nền nếp công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên hàng năm.

- Bảo đảm đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với đội ngũ.

2.4. Xây dựng và tăng cường cơ sở vật chất trường học:

- Thực hiện tốt các nội dung của Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2025-2030; kịp thời điều chỉnh quy mô học sinh/lớp các cấp học phù hợp với điều kiện phát triển KT-XH của địa phương.

- Căn cứ vào thực trạng, yêu cầu đạt chuẩn phổ cập theo từng cấp học để lập kế hoạch, dự toán kinh phí, lộ trình xây dựng cơ sở vật chất trường lớp học trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tôn tạo, xây dựng cảnh quan khuôn viên nhà trường xanh, sạch, đẹp, thân thiện và an toàn; bảo đảm 100% phòng học được kiên cố hóa, đủ số lượng 1 phòng học/lớp để thực hiện kế hoạch học 2 buổi/ngày ở các cấp học; có đủ hệ thống phòng chức năng, phòng học bộ môn, khu giáo dục thể chất.

- Tăng cường thiết bị dạy học và trang thiết bị sinh hoạt theo hướng ứng dụng công nghệ khoa học kỹ thuật mới. Tăng cường chuyên đổi số trong công tác quản lý, dạy học, cập nhật và quản lý dữ liệu.

- Huy động các nguồn vốn xã hội hóa để đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị.

2.5. Nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học:

- Giáo dục mầm non: Tập trung quản lý và triển khai hiệu quả chương trình GDMN, bao gồm hướng dẫn và theo dõi sát sao việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục tại các cơ sở, nhóm/lớp, đảm bảo phù hợp điều kiện địa phương. Áp dụng các mô hình và chuyên đề hiệu quả như "Trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm", "Hỗ trợ trẻ chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học", ... Đồng thời, cần sắp xếp mạng lưới trường lớp hợp lý, phát triển trường mầm non theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, an toàn, và khuyến khích GDMN ngoài công lập. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên về quản trị, phương pháp mới, và ứng dụng CNTT.

- Giáo dục phổ thông: nâng cao chất lượng toàn diện và đảm bảo mục tiêu phổ cập. Huy động học sinh đúng độ tuổi và duy trì sĩ số, tích cực chống bỏ học. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và quản lý nhà trường để nâng cao hiệu suất và hiệu quả. Tập trung xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục. Đồng thời, cần thực hiện nghiêm túc các kỳ thi, kiểm định chất lượng, đảm bảo "3 công khai" và đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để xây dựng môi trường học đường thân thiện, an toàn.

- Giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp: Tích cực mở các lớp bổ túc THCS, GDTX cấp THPT (nếu có nhu cầu tại địa phương) để tạo điều kiện cho người lớn và người lao động nâng cao trình độ. Làm tốt công tác hướng nghiệp và phân luồng sau các cấp học phổ thông, khuyến khích học nghề để đảm bảo

các mục tiêu phổ cập giáo dục và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2.6. Đảm bảo chế độ, chính sách và đẩy mạnh xã hội hóa:

- Rà soát, tham mưu xã ban hành chính sách đảm bảo các điều kiện phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.
- Rà soát, đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân được tiếp cận hoặc tạo ra những cơ hội học tập cho mọi người dân, trong đó chú trọng cơ chế, chính sách thu hút tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia mở các lớp học, các cơ sở dạy nghề dành cho các đối tượng thiệt thòi.
- Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP và Nghị quyết 12/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Bố trí ngân sách hợp lý.
- Quan tâm đầu tư thêm trang thiết bị phục vụ công tác XMC-PCGD (máy tính, máy in, máy chiếu, v.v.) ở các nhà trường để nâng cao hiệu quả việc điều tra, xử lý, quản lý dữ liệu XMC-PCGD.
- Có cơ chế động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân làm tốt công tác XMC-PCGD.
- Xây dựng dự toán ngân sách từ nguồn chi thường xuyên hàng năm để thực hiện công tác XMC-PCGD. Ưu tiên kinh phí cho các lớp xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau biết chữ, kinh phí bổ túc trung học cơ sở và kinh phí điều tra, hoàn thiện hồ sơ phổ cập giáo dục.

2.7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động dạy học:

- Đối với các cơ sở giáo dục mầm non: Triển khai đồng bộ Kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục mầm non giai đoạn 2025-2030. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào quản lý hồ sơ trẻ, lập kế hoạch giáo dục, quản lý nuôi dưỡng, theo dõi sức khỏe và đánh giá sự phát triển của trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non mới. Tích cực triển khai các phần mềm quản lý chuyên dụng như MISA, phần mềm quản lý bán trú, phần mềm quản lý phổ cập, cũng như kết nối với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và hệ thống IOC cấp xã. Tổ chức tập huấn đạt 100% cán bộ quản lý và giáo viên về chuyển đổi số trong giáo dục mầm non. Đồng thời, nghiên cứu và xây dựng mô hình mẫu trường mầm non chuyển đổi số hiệu quả để nhân rộng trên toàn xã.
- Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông: Tăng cường triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số. Ứng dụng công nghệ số và dạy

học trực tuyến trong tổ chức các hoạt động giảng dạy và học tập nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng cao của xã hội.

- Đối với các cơ sở giáo dục thường xuyên: Đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức giáo dục, đào tạo bằng cách kết hợp ứng dụng công nghệ hiện đại, CNTT, mạng xã hội và khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên giáo dục mở. Triển khai tiếp cận kho dữ liệu ngành để mở rộng và nâng cao chất lượng học tập cho mọi người dân, đặc biệt trong công tác xóa mù chữ.

- Đối với Trung tâm Học tập cộng đồng xã: Đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập dựa trên nền tảng công nghệ số. Tăng cường hợp tác trong việc tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các trung tâm cộng đồng với các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức nhằm hỗ trợ tối đa nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

- Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn xã hình thành mạng nội bộ và xây dựng các hệ thống e-learning để đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho người lao động, góp phần vào sự phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của địa phương.

III. KINH PHÍ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Kinh phí

- Từ ngân sách nhà nước theo quy định và huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp hợp pháp khác.

- Thực hiện theo Nghị định số 20/NĐ-CP, Thông tư số 15/2022/TT-BTC, Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC, Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và các văn bản liên quan.

- Căn cứ vào nhu cầu và nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí huy động được, các đơn vị lập dự toán chi tiết trình UBND xã thẩm định, gửi Phòng Kinh tế xã tổng hợp để tham mưu UBND xã quyết định phân bổ kinh phí; đồng thời thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

2. Thời gian thực hiện và lộ trình

- Từ tháng 7/2025 (hoàn thành trong tháng 7):

Khảo sát, đánh giá thực trạng, xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác XMC-PCGD năm 2025.

Kiện toàn Ban Chỉ đạo XMC-PCGD cấp xã.

- Từ tháng 8 - 9/2025:

Các trường tiến hành điều tra dữ liệu hộ gia đình, lập hồ sơ, cập nhật thông tin vào phần mềm quản lý phổ cập giáo dục và xử lý số liệu.

Các đơn vị xử lý số liệu, đối chiếu dữ liệu.

Ban Chỉ đạo XMC-PCGD cấp xã tổ chức kiểm tra kết quả XMC-PCGD tại các đơn vị trường học trên địa bàn.

Hoàn thành báo cáo tổng hợp kết quả của xã, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tháng 10/2025 - 12/2025:

Hoàn thành việc xử lý số liệu, trích xuất các bảng biểu số liệu.

Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận xã đạt chuẩn về công tác XMC-PCGD.

3. Hồ sơ phổ cập giáo dục - xóa mù chữ

- Hồ sơ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ bao gồm: Phiếu điều tra phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; sổ theo dõi phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; danh sách trẻ em hoàn thành chương trình giáo dục mầm non (đối với phổ cập giáo dục mầm non); danh sách học sinh hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học (đối với phổ cập giáo dục tiểu học); danh sách học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở; danh sách học sinh có chứng chỉ nghề (đối với phổ cập giáo dục trung học cơ sở); danh sách học viên được công nhận biết chữ theo các mức độ (đối với xóa mù chữ).

- Hồ sơ đề nghị công nhận xã đạt chuẩn bao gồm: Báo cáo quá trình thực hiện và kết quả phổ cập giáo dục hoặc xóa mù chữ kèm theo các biểu thống kê; biên bản kiểm tra phổ cập giáo dục hoặc xóa mù chữ của tỉnh đối với cấp xã.

- Trình tự, thủ tục thực hiện thẩm quyền kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đối với xã theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 20/2014/NĐ-CP do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thành lập Ban Chỉ đạo XMC-PCGD năm 2025.

- Chủ trì, chỉ đạo, đôn đốc các trường học trên địa bàn xã thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

- Phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác XMC-PCGD cho cán bộ, giáo viên.

- Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ XMC-PCGD của xã để trình cấp trên kiểm tra và công nhận.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí phục vụ công tác XMC-PCGD theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã về việc cân đối và bố trí ngân sách địa phương nhằm đảm bảo nguồn kinh phí phục vụ công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ theo đúng quy định hiện hành.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành các quyết định phê duyệt các chương trình, dự án liên quan đến kinh phí cho công tác XMC-PCGD.

3. Các trường học trên địa bàn xã

- Căn cứ các tiêu chuẩn XMC-PCGD được quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP và Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể tại đơn vị mình.

- củng cố các tiêu chí đã đạt, tập trung hoàn thiện các tiêu chí còn thiếu hoặc chưa đạt chuẩn.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác XMC-PCGD cho 100% cán bộ, giáo viên nhà trường.

- Rà soát, hoàn thiện toàn bộ hồ sơ (hồ sơ minh chứng, lưu trữ, hồ sơ trình công nhận) theo đúng quy định.

- Bố trí 01 lãnh đạo nhà trường trực tiếp phụ trách phần mềm và quản lý công tác XMC-PCGD.

- Thực hiện điều tra, cập nhật, tổng hợp dữ liệu, tự kiểm tra và hoàn thiện hồ sơ trình Ban Chỉ đạo XMC-PCGD xã kiểm tra công nhận.

Trên đây là Kế hoạch "Xóa mù chữ - phổ cập giáo dục xã Hưng Nguyên năm 2025". Đề nghị các Phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp xã, Ban Giám hiệu các trường học nghiêm túc triển khai, thực hiện theo đúng tiến độ và đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Nghệ An;
- TT Đảng ủy – HĐND;
- MTTQ và các Đoàn thể;
- Phòng Kinh tế;
- Các đơn vị trường học trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đàn